

Số: 124/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra đối với sinh viên
hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)
Đợt tháng 10 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-ĐHNH, ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc điều chỉnh Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-ĐHNH, ngày 21/03/2017 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học đối với sinh viên hệ đại học chính quy và hệ đại học chính quy chương trình chất lượng cao;

Căn cứ Thông báo số 1057/TB-ĐHNH, ngày 12/09/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 33 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 5”;

Căn cứ Thông báo số 2010/TB-ĐHNH, ngày 05/11/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 34 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 6”;

Căn cứ Thông báo số 586/TB-ĐHNH, ngày 26/06/2020 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 35 và Đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao khóa 7”;

Căn cứ Thông báo số 1421/TB-ĐHNH, ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 36 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 8;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 77 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo - Đợt tháng 10 năm 2023.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- PKT&ĐBCL; PDT
- Lưu VP, Ban CLC (2b).

HIỆU TRƯỞNG *zh*



PGS.TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO (TABP)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TÍN HỌC CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 10 NĂM 2023**



(Ban hành kèm theo Quyết định: 3124 /QĐ-ĐHNH, ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050606180025	Uông Thị Vân Anh	07/10/2000	HQ6-GE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050610220792	Lê Phương Anh	4/11/2004	HQ10-GE26	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
3	050609211822	Nguyễn Trâm Anh	28/07/2003	HQ9-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
4	050610220811	Trịnh Ngọc Minh Anh	7/12/2004	HQ10-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
5	050610220820	Huỳnh Nguyễn Minh Ánh	16/12/2004	HQ10-GE06	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
6	050610220826	Phạm Linh Bảo	26/02/2004	HQ10-GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050607190051	Lê Quốc Bảo	24/08/2001	HQ7-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050609210128	Nguyễn Gia Bảo	03/08/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
9	050609210131	Trịnh Thị Ngọc Bích	03/10/2003	HQ9-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
10	050610220835	Trần Thị Như Bình	21/08/2004	HQ10-GE26	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050607190071	Lê Ngọc Kim Cương	06/06/2001	HQ7-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
12	050610220891	Biện Nguyễn Tâm Đoan	16/08/2004	HQ10-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
13	050606180072	Trần Ngọc Minh Dương	02/10/2000	HQ6-GE04	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050609210260	Nguyễn Mạnh Duy	21/11/2003	HQ9-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
15	050607190091	Lương Thụy Quỳnh Duyên	09/02/2001	HQ7-GE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050610220111	Trần Khánh Duyên	15/11/2004	HQ10-GE13	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
17	050608200289	Nguyễn Thái Mỹ Duyên	15/11/2002	HQ8-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
18	050609211904	Hồ Nguyễn Khánh Hà	19/09/2003	HQ9-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
19	050610220142	Phạm Thị Mai Hà	22/11/2004	HQ10-GE29		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050608200337	Lê Nguyễn Thùy Hân	17/12/2002	HQ8-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
21	050608200330	Lại Thị Diễm	Hằng	28/06/2002	HQ8-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
22	050609210371	Cao Thị Ngọc	Hằng	3/4/2003	HQ9-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
23	050608200058	Dương Xuân	Hào	18/02/2002	HQ8-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
24	050609211944	Nguyễn Chí	Hiếu	3/9/2003	HQ9-GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
25	050608200354	Nguyễn Thái	Hòa	17/05/2002	HQ8-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050608200366	Lâm Hoàng	Huy	23/05/2002	HQ8-GE09	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050606180138	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	19/08/1999	HQ6-GE07	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050609210511	Huỳnh Ngọc Minh	Kha	20/03/2003	HQ9-GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
29	050608200392	Đoàn Hữu Vân	Khanh	26/08/2002	HQ8-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
30	050608200395	Hồ Ngọc	Khánh	19/10/2002	HQ8-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
31	050608200383	Nguyễn Thúc	Kiên	06/08/2002	HQ8-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050606180172	Nguyễn Thành	Lâm	04/03/2000	HQ6-GE10	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	030805170220	Trần Thị Khánh	Linh	18/04/1999	HQ5-GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050607190232	Phạm Khánh	Linh	06/03/2001	HQ7-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
35	050609212010	Nguyễn Mai	Linh	17/10/2003	HQ9-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050609212017	Trần Mỹ	Linh	09/08/2003	HQ9-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
37	050610220279	Trương Hoàng Khánh	Linh	19/07/2004	HQ10-GE23		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050607190244	Nguyễn Phú	Lộc	12/05/2001	HQ7-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050610221057	Lê Thị Yến	Ly	21/12/2004	HQ10-GE32		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050608200088	Ngô Thị Huyền	Mai	19/02/2002	HQ8-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
41	050610221072	Nguyễn Thị Xuân	Mai	25/03/2004	HQ10-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
42	050609210780	Lai Ngọc	My	11/30/2003	HQ9-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
43	050610220307	Lê Đoàn Diễm	My	15/07/2004	HQ10-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
44	050607190286	Lê Thị Hiếu	Ngân	26/11/2001	HQ7-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
45	050609210840	Huỳnh Thị Khánh	Ngân	23/09/2003	HQ9-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
46	050609212060	Phạm Kim	Ngân	25/10/2003	HQ9-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
47	050609210960	Nguyễn Đỗ Minh	Nguyệt	10/21/2003	HQ9-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
48	050610221159	Trần Trọng	Nhân	23/03/2004	HQ10-GE31	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
49	050608200508	Nguyễn Hữu	Nhân	04/04/2002	HQ8-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
50	050610221168	Huỳnh Thị Ngọc	Nhi	30/03/2004	HQ10-GE12	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	050608200524	Nguyễn Mai Yến	Nhi	22/10/2001	HQ8-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
52	050609212124	Hà Kiều	Oanh	28/10/2003	HQ9-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
53	050609211125	Mạch Lê Hoàng	Phúc	13/10/2003	HQ9-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
54	050608200580	Trần Minh	Quang	28/11/2002	HQ8-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
55	050609211189	Phạm Nguyễn Thanh	Quý	3/12/2003	HQ9-GE25		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
56	050607190430	Ngô Khánh	Quỳnh	26/12/2001	HQ7-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
57	050608200604	Trần Như	Quỳnh	17/05/2002	HQ8-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
58	050610221287	Võ Ngọc Diễm	Quỳnh	24/03/2004	HQ10-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
59	050609211304	Trần Thị Thúy	Thanh	12/09/2003	HQ9-GE25		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
60	050609212219	Huỳnh Ái	Thu	07/11/2003	HQ9-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
61	050609211423	Lê Thị Anh	Thư	17/08/2002	HQ9-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050609212241	Phùng Thị Anh	Thư	20/12/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
63	050607190520	Nguyễn Hoàng Minh	Thức	22/06/2001	HQ7-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
64	050610220577	Lê Nguyễn Thanh	Thúy	22/06/2004	HQ10-GE12	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
65	050608200161	Nguyễn Thị Thu	Thuyền	12/11/2002	HQ8-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
66	050608200709	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	07/11/2002	HQ8-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
67	050609212254	Trần Thị Cẩm	Tiên	8/9/2003	HQ9-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
68	050610221417	Nguyễn Đồng	Tiến	29/03/2004	HQ10-GE26	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
69	050607190541	Nguyễn Việt	Toàn	03/03/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
70	050607190572	Phạm Thị Huế	Trân	03/03/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
71	050610220634	Nguyễn Huyền	Trang	11/9/2004	HQ10-GE06	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
72	030134180466	Nguyễn Đình	Tuấn	10/03/2000	HQ6-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
73	050610220696	Trần Thị Kim	Tuyển	02/11/2004	HQ10-GE32	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
74	050608200754	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	30/07/2002	HQ8-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
75	050607190642	Trần Phúc	Vinh	01/03/2001	HQ7-GE14	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
76	050609211723	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	09/05/2003	HQ9-GE28		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
77	050607190683	Đoàn Thụy	Yến	12/12/2001	HQ7-GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM

Tổng số: 77 sinh viên ✓

74

